

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 211/2021/HNGĐ-ST
Ngày 13-12-2021
V/v ly hôn, tranh chấp về nuôi con
khí ly hôn

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Vân Thúy

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Đặng Huy Du

Bà Nguyễn Thị Luyến

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Tươi - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Hải Phòng tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Bích Thanh - Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 12 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 152/2021/TLST-HNGĐ ngày 01 tháng 10 năm 2021 về việc ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi ly hôn, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 328/2021/QĐXXST-HNGĐ ngày 18 tháng 11 năm 2021 và Quyết định hoãn phiên tòa số 349/2021/QĐST-HNGĐ ngày 06 tháng 12 năm 2021, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Ngô Thị X; nơi ĐKKHKT: Tổ dân phố Thủy Gi, phường Hải Th, quận Dương K, thành phố Hải Phòng; nơi cư trú: Thôn Tam K, xã Hữu B, huyện Kiến Th, thành phố Hải Phòng; vắng mặt;

- Bị đơn: Anh Trần Văn B; nơi ĐKKHKT: Tổ dân phố Thủy Gi, phường Hải Th, quận Dương K, thành phố Hải Phòng; nơi cư trú: Đài Loan (Trung Quốc); vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn xin ly hôn ghi ngày 24/9/2021 và bản tự khai, nguyên đơn chị Ngô Thị X trình bày:

Chị và anh Trần Văn B kết hôn trên cơ sở tự nguyện và có đăng ký kết hôn tại UBND xã Hải Th, huyện Kiến Th (nay là phường Hải Th, quận Dương K) thành phố Hải Phòng vào ngày 11/10/2007. Sau khi kết hôn chị và anh B

sống vui vẻ, hạnh phúc được một thời gian đầu thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do vợ chồng bất đồng về quan điểm sống, bất đồng về cách phát triển kinh tế gia đình, anh chị không tôn trọng nhau và thường X xúc phạm lẫn nhau dẫn đến tình cảm có nhiều rạn nứt. Đến năm 2020, anh B sang Đài Loan lao động, vợ chồng xa cách nên mâu thuẫn càng trầm trọng. Xét thấy tình cảm vợ chồng không còn, cuộc sống chung không thể tiếp tục nên chị đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh Trần Văn B.

Về con chung: Chị và anh Trần Văn B có 03 con chung là Trần Thị Phương V, sinh ngày 04/8/2008, Trần Thúy Ng, sinh ngày 28/8/2010 và Trần Mạnh H, sinh ngày 05/3/2017. Chị đề nghị Tòa án giao cả 03 con chung là cháu V, cháu Ng và cháu H cho chị nuôi dưỡng vì hiện anh B đang ở nước ngoài. Về cấp dưỡng nuôi con chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản chung: Chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Bị đơn là anh Trần Văn B: Sau khi thụ lý vụ án, Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng đã tổng đạt các văn bản tố tụng và thông báo cho gia đình anh B cung cấp địa chỉ của anh B, yêu cầu gia đình anh thông báo cho anh biết để gửi lời khai và cung cấp tài liệu, chứng cứ cho Tòa án đồng thời tiến hành niêm yết các văn bản tố tụng ở nơi cư trú cuối cùng của anh B; gia đình anh B cũng đã thông báo cho anh B biết và cung cấp ý kiến: Anh B vẫn thường X liên lạc với gia đình qua điện thoại nhưng gia đình không biết địa chỉ cụ thể của anh B ở Đài Loan nên không cung cấp cho Tòa án được. Anh B đã biết việc chị X có đơn ly hôn với anh nhưng hiện do dịch Covid và điều kiện công việc nên anh B không thể về Việt Nam để giải quyết vụ án được nên anh đề nghị Tòa án giải quyết theo quy định của pháp luật.

Xác minh tại chính quyền địa phương: Anh Trần Văn B, sinh năm 1986 có đăng ký hộ khẩu thường trú tại tổ dân phố Thủy Gi, phường Hải Th, quận Dương K, thành phố Hải Phòng. Hiện nay anh Trần Văn B không có mặt tại địa phương. Từ năm 2020 đến nay, anh B xuất cảnh sang Đài Loan (Trung Quốc) lao động và chưa về thăm thân lần nào.

Xác minh tại Cục Quản lý Xuất nhập cảnh thể hiện anh Trần Văn B đã xuất cảnh ngày 02 tháng 9 năm 2020, hiện chưa có thông tin nhập cảnh về nước.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Hải Phòng tại phiên tòa phát biểu quan điểm:

Về tố tụng: Thẩm phán, Hội đồng xét xử cấp sơ thẩm, Thư ký đã chấp hành đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự từ khi thụ lý cho đến phiên tòa. Nguyên đơn cũng đã được thực hiện đầy đủ các quyền và nghĩa vụ và đề nghị xét xử vắng mặt theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Việc vắng mặt của bị đơn, Tòa án đã tiến hành thu thập tài liệu chứng cứ và tổng đạt, niêm yết các văn bản tố tụng theo đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự nên căn cứ khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự, đề nghị Hội đồng xét xử xét xử vắng mặt nguyên đơn, bị đơn.

Về nội dung: Căn cứ vào tài liệu có trong hồ sơ có đủ cơ sở kết luận mâu thuẫn vợ chồng anh chị đã thực sự trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài nên đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị X đối với anh B. Về con chung: Do anh B đang cư trú tại nước ngoài nên đề nghị Hội đồng xét xử giao 03 con chung là Trần Thị Phương V, sinh ngày 04/8/2008, Trần Thúy Ng, sinh ngày 28/8/2010 và Trần Mạnh H, sinh ngày 05/3/2017 cho chị X nuôi dưỡng. Về cấp dưỡng nuôi con và tài sản chung: Chị X không yêu cầu nên không đặt vấn đề xem xét. Nguyên đơn phải chịu án phí và các chi phí tố tụng khác theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi xem xét các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, xét thấy:

- Về tố tụng:

[1] Về thẩm quyền: Đây là vụ án ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi ly hôn. Bị đơn anh Trần Văn B hiện đang sinh sống tại Đài Loan (Trung Quốc), nguyên đơn chị Ngô Thị X cư trú tại Hải Phòng, theo quy định tại khoản 1 Điều 28; khoản 3 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 37; điểm d khoản 1 Điều 469 của Bộ luật Tố tụng dân sự vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng.

[2] Về sự vắng mặt của đương sự: Tại phiên tòa sơ thẩm, chị Ngô Thị X vắng mặt và có đơn đề nghị xét xử vắng mặt. Anh Trần Văn B vắng mặt nhưng đã được Tòa án tổng đạt hợp lệ cho gia đình, niêm yết các văn bản tố tụng tại chính quyền địa phương. Căn cứ khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự, hướng dẫn tại Công văn số 253/TANDTC-PC ngày 26 tháng 11 năm 2018 của Tòa án nhân dân tối cao Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng tiến hành xét xử vắng mặt nguyên đơn, bị đơn và công bố các tài liệu chứng cứ do Tòa án xác minh, thu thập.

- Về nội dung: Xét yêu cầu xin ly hôn và nuôi con khi ly hôn của chị Ngô Thị X

[3] Lời khai của chị Ngô Thị X thống nhất với lời khai của đại diện gia đình hai bên về thời gian kết hôn, về quan hệ hôn nhân, nguyên nhân dẫn đến mâu thuẫn vợ chồng, do bất đồng trong quan điểm, lối sống. Từ năm 2020, anh Trần Văn B sang nước ngoài làm việc, sinh sống từ đó đến nay không về, hai người sống ly thân mỗi người một nơi, không còn quan tâm đến nhau về tình cảm cũng như kinh tế. Do khoảng cách địa lý xa xôi, hai bên thiếu sự chia sẻ, động viên, chăm sóc lẫn nhau nên khó có khả năng hàn gắn, đoàn tụ. Xét, quan hệ hôn nhân giữa hai bên đã thực sự không còn yêu thương nhau, cuộc sống chung không thể kéo dài, mâu thuẫn vợ chồng đã đến mức trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được, việc chị Ngô Thị X xin ly hôn anh Trần Văn B do không còn tình cảm và không thể hàn gắn mâu thuẫn là hoàn toàn chính đáng nên cần áp dụng Điều 51, Điều 56 của Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014

chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Ngô Thị X, cho chị Ngô Thị X được ly hôn anh Trần Văn B.

[4] Về con chung: Chị X và anh B có 03 con chung là Trần Thị Phương V, sinh ngày 04/8/2008, Trần Thúy Ng, sinh ngày 28/8/2010 và Trần Mạnh H, sinh ngày 05/3/2017. Hiện nay anh B đang cư trú, làm việc ở nước ngoài, chị X có đủ điều kiện chăm sóc, nuôi dưỡng các con. Xét thấy, để đảm bảo việc phát triển bình thường và ổn định về tinh thần, thể chất và học tập cho các con, cần giao các con chung cho chị X nuôi dưỡng. Về cấp dưỡng nuôi con: Chị X không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không đặt vấn đề xem xét.

[5] Về tài sản chung: Chị X không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không giải quyết.

[6] Về án phí dân sự sơ thẩm: Chị X là nguyên đơn nên phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[7] Về quyền kháng cáo: Chị Ngô Thị X và anh Trần Văn B được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 51; khoản 1 Điều 56; Điều 81; Điều 82; Điều 83 của Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014;

Căn cứ khoản 1 Điều 28; khoản 3 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 37; khoản 4 Điều 147; Điều 227; Điều 228; Điều 238; Điều 273; điểm d khoản 1 Điều 469; Điều 479 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội,

Xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Ngô Thị X.

1. Về quan hệ hôn nhân: Chị Ngô Thị X được ly hôn với anh Trần Văn B.

2. Về con chung: Giao con chung là các cháu Trần Thị Phương V, sinh ngày 04/8/2008, Trần Thúy Ng, sinh ngày 28/8/2010 và Trần Mạnh H, sinh ngày 05/3/2017 cho chị Ngô Thị X nuôi dưỡng đến khi các con đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Về cấp dưỡng nuôi con: Chị X không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

3. Về tài sản chung: Chị X không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

4. Về án phí dân sự sơ thẩm: Chị X phải chịu 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng án phí dân sự sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là

300.000 (*Ba trăm nghìn*) đồng theo Biên lai thu tiền số 0000006 ngày 01/10/2021 của Cục Thi hành án dân sự thành phố Hải Phòng. Chị X đã nộp đủ án phí dân sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo:

- Chị Ngô Thị X được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ.

- Anh Trần Văn B được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 01 tháng kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ.

Trường hợp Bản án được thi hành theo Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế.

Nơi nhận:

- VKSND TP Hải Phòng;
- Cục THADS TP Hải Phòng;
- UBND phường Hải Th, quận Dương K, TP Hải Phòng;
- Đương sự;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Trần Thị Vân Thúy

